ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y KHOA PHẠM NGỌC THẠCH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 872/TB-TĐHYKPNT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 3 năm 2025

THÔNG BÁO

Tuyển sinh Sau đại học ngành Dược trình độ Chuyên khoa cấp I chuyên ngành Tổ chức quản lý dược, Chuyên khoa cấp I chuyên ngành Dược lý và dược lâm sàng, Thạc sĩ ngành Dược lý và dược lâm sàng năm 2025

Căn cứ Luật giáo dục đại học ngày 18 tháng 06 năm 2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giáo dục đại học ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Quyết định số 1636/2001/QĐ-BYT ngày 25 tháng 05 năm 2001 của Bộ Y tế ban hành Quy chế đào tạo chuyên khoa cấp I Sau Đại học;

Căn cứ công văn số 622/BYT-K2ĐT ngày 12 tháng 02 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc hướng dẫn tuyển sinh và đào tạo Chuyên khoa I, Chuyên khoa II, Bác sĩ nội trú trong năm 2020;

Căn cứ Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Nghị quyết số 45/NQ-HĐT-TĐHYKPNT ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Hội đồng Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch;

Căn cứ Quyết định số 4085/QĐ-TĐHYKNPT ngày 22 tháng 10 năm 2024 về việc phân công nhiệm vụ giữa Hiệu trưởng và các Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch;

Căn cứ Quyết định số 3125/QĐ-TĐHYKPNT ngày 09 tháng 9 năm 2021 của Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch về việc Ban hành Quy chế đào tạo trình độ Chuyên khoa cấp I;

Căn cứ Quyết định số 6521/QĐ-TĐHYKPNT ngày 22 tháng 9 năm 2022 của Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch về việc Ban hành Quy định tuyển sinh và đào tạo trình độ Thạc sĩ;

Căn cứ Thông báo số 105/TB-TĐHYKPNT ngày 15 tháng 01 năm 2025 về mức thu, các khoản thu hệ đào tạo sau đại học năm 2025.

Trường Đại học Y Khoa Phạm Ngọc Thạch thông báo tổ chức thi tuyển sinh Sau đại học ngành Dược trình độ Chuyên khoa cấp I chuyên ngành Tổ chức quản lý dược, Chuyên khoa cấp I chuyên ngành Dược lý và dược lâm sàng, Thạc sĩ ngành Dược lý và dược lâm sàng năm 2025 như sau:

I. HÌNH THỨC ĐÀO TẠO, CHỈ TIÊU VÀ CHUYÊN NGÀNH TUYỂN SINH

1. Hình thức, thời gian đào tạo của các trình độ

1.1. Hình thức đào tạo: Chính quy, tập trung

1.2. Thời gian đào tạo: **02** năm

2. Chỉ tiêu theo ngành/chuyên ngành

2.1. Chuyên khoa cấp I chuyên ngành Tổ chức quản lý dược: 70

2.2. Chuyên khoa cấp I chuyên ngành Dược lý và dược lâm sàng: 68

2.3. Thạc sĩ ngành Dược lý và dược lâm sàng: 30

II. ĐIỀU KIỆN DỰ THI VÀ CÁC MÔN THI

1. Điều kiện dự thi

1.1. Thạc sĩ

- Đã tốt nghiệp hoặc đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp dược sĩ Đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên):

+ Xếp loại tốt nghiệp từ hạng **KHÁ trở lên.**

+ Thí sinh có xếp loại tốt nghiệp hạng trung bình, trung bình khá thì phải bổ sung **minh chứng công bố khoa học liên quan** đến lĩnh vực sẽ học tập, nghiên cứu.

- **Trình độ ngoại ngữ** (bắt buộc): Có năng lực ngoại ngữ từ **bậc 3 trở lên** theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương:

+ Bằng Tốt nghiệp trình độ đại học trở lên ngành ngôn ngữ nước ngoài; hoặc bằng Tốt nghiệp Đại học trở lên mà chương trình đào tạo được thực hiện chủ yếu bằng ngôn ngữ nước ngoài;

+ Bằng Tốt nghiệp trình độ đại học trở lên do chính cơ sở đào tạo cấp trong thời gian không quá 2 năm mà chuẩn đầu ra của chương trình đã đáp ứng yêu cầu ngoại ngữ đạt trình độ bậc 3 trở lên theo khung năng lực 6 bậc dùng cho Việt Nam;

+ Một trong các văn bằng hoặc chứng chỉ ngoại ngữ đạt trình độ tương đương bậc 3 trở lên theo khung năng lực 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc các chứng chỉ ngoại ngữ tương đương khác do Bộ Giáo dục và Đào tạo công bố, còn hiệu lực đến ngày nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển.

*Xem thêm trong phần **Phụ lục II và Phụ lục III.***

- Có đủ sức khỏe, có lý lịch bản thân rõ ràng, không trong thời gian thi hành kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên và không trong thời gian thi hành án hình sự, được cơ quan quản lý nhân sự nơi đang làm việc hoặc chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận.

1.2. Chuyên khoa cấp I

- Thí sinh dự thi phải có bằng Dược sĩ đại học và có chứng chỉ hành nghề Dược. Đối với thí sinh dự thi chuyên khoa I chuyên ngành Dược lý và dược lâm sàng, thí sinh phải có chứng chỉ hành nghề dược có phạm vi hoạt động là Dược lâm sàng, trường hợp

thí sinh có chứng hỉ hàng nghề dược không có phạm vi hoạt động là được lâm sàng thì phải có giấy xác nhận của thủ trưởng cơ sở khám chữa bệnh về thâm niên công tác tối thiểu 12 tháng trong chuyên ngành đăng ký dự thi.

- Có đủ sức khỏe, có lý lịch bản thân rõ ràng, không trong thời gian thi hành kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên và không trong thời gian thi hành án hình sự, được cơ quan quản lý nhân sự nơi đang làm việc hoặc chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận.

2. Các môn thi tuyển

	CKI/Thạc sĩ Dược lý và dược lâm sàng	**CKI Tổ chức quản lý dược**
Môn cơ sở	Dược cơ sở	
Môn chuyên ngành	Dược lý và dược lâm sàng	Quản lý dược

III. ĐỐI TƯỢNG VÀ CHÍNH SÁCH ƯU TIÊN

1. Đối tượng ưu tiên

- Người hiện đang công tác liên tục từ 2 năm trở lên (tính đến ngày hết hạn hồ sơ đăng ký dự thi) tại các địa phương được quy định là KHU VỰC 1 trong Thông tư số 08/2022/TT-BGDĐT ngày 06/6/2022 của BGDĐT ban hành Quy chế tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành giáo dục mầm non;

- Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh;

- Con liệt sĩ;

- Anh hùng lực lượng vũ trang; anh hùng lao động;

- Người dân tộc thiểu số có xác nhận thường trú từ 2 năm trở lên ở địa phương được quy định là Khu vực 1 trong Quy chế tuyển sinh Đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành;

- Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công nhận bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt, học tập do hậu quả của chất độc hóa học.

2. Chính sách ưu tiên

Thí sinh dự thi thuộc đối tượng ưu tiên được cộng **một điểm (1đ)** vào kết quả thi **môn cơ sở** (thang điểm 10).

Lưu ý:

*- Các thí sinh thuộc đối tượng ưu tiên cần nộp đầy đủ minh chứng ngay khi nộp hồ sơ (xem **Phụ lục I**).* **Không giải quyết các trường hợp bổ sung minh chứng ưu tiên sau khi đã nộp hồ sơ.**

*- Mỗi thí sinh **chỉ được hưởng 1 diện ưu tiên**, thí sinh không đăng ký ưu tiên khi nộp hồ sơ dự thi sẽ không được Hội đồng tuyển sinh xét duyệt ưu tiên.*

- *Khu vực ưu tiên căn cứ theo* Thông tư số 08/2022/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 6 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành giáo dục mầm non.

- *Danh sách thuộc diện đối tượng ưu tiên sẽ được công bố trên website của trường.*

IV. ĐIỀU KIỆN XÉT TRÚNG TUYỂN

Đối với thí sinh dự thi Chuyên khoa cấp I, Thạc sĩ:

- Các môn thi đạt từ 05 điểm trở lên (sau khi cộng điểm ưu tiên). Các thí sinh có điểm đạt của tất cả các môn thi sẽ được xếp thứ tự tổng điểm từ cao xuống thấp và sẽ được xét trúng tuyển cho đến khi đủ chỉ tiêu của từng chuyên ngành.

- Trong trường hợp thí sinh **đồng điểm** sẽ được xét như sau:

+ CKI: xét theo thí sinh có điểm cao hơn của môn chuyên ngành.

+ ThS: xét theo thứ tự sau

1) Ưu tiên thí sinh là nữ theo quy định tại Khoản 4, Điều 16 Nghị định số 48/2009/NĐ-CP ngày 19/5/2009 về các biện pháp bảo đảm bình đẳng giới;

2) Thí sinh có điểm cao hơn của môn chuyên ngành.

V. HỒ SƠ TUYỂN SINH

QUY TRÌNH THỰC HIỆN bao gồm:

Bước 1: Chuẩn bị hồ sơ đăng ký dự tuyển

HỒ SƠ DỰ THI TRỰC TUYẾN bao gồm:

1. File ảnh màu (Định dạng JPG, PNG, GIF ***(lưu ý: file ảnh đăng ký trực tuyến và ảnh nộp hồ sơ phải giống nhau; đều là file ảnh chụp kỹ thuật số và hình chụp không quá 6 tháng***)

2. Bản sao Giấy khai sinh*

3. Bản sao CCCD*

4. Phiếu đăng ký dự tuyển (*theo mẫu*)

5. Sơ yếu lý lịch (*theo mẫu*): Có xác nhận của cơ quan quản lý trực tiếp

6. Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ sở y tế có thẩm quyền cấp không quá 6 tháng tính đến ngày dự thi (Không sử dụng mộc vuông)

7. Giấy xác nhận thâm niên công tác trong chuyên ngành đăng ký dự tuyển của cơ quan chủ quản (*theo mẫu*) *đối với thí sinh có chuyên ngành dự thi khác với phạm vi hoạt động của Chứng chỉ hành nghề*

8. Bản sao Chứng chỉ hành nghề phù hợp với chuyên ngành đăng ký dự thi*

9. Công văn cử đi dự thi của cơ quan trực tiếp quản lý

10. Giấy xác nhận thuộc diện ưu tiên Khu vực của cơ quan có thẩm quyền và các minh chứng phù hợp với diện ưu tiên (nếu có) (***xem Phụ lục I***)

11. Bản sao Bằng tốt nghiệp đại học phù hợp với ngành đăng ký dự thi*

12. Bản sao Bằng tốt nghiệp Trung cấp Dược và bảng điểm kết quả học tập Trung cấp Dược ***đối với thí sinh tốt nghiệp Cử nhân Dược hệ vừa học vừa làm****

(*): *Trong Hồ sơ trực tuyến, cập nhật file scan màu BẢN GỐC thay cho TẤT CẢ BẢN SAO và những hồ sơ này phải được công chứng hoặc chứng thực khi nộp hồ sơ tại Trường.*

- Thí sinh tải các biểu mẫu hồ sơ theo đường dẫn:

https://cmepharmacy.edu.vn/ck1 (Đối với thí sinh dự thi CKI)

https://cmepharmacy.edu.vn/ThS (Đối với thí sinh dự thi ThS)

Hồ sơ đăng ký được scan tạo thành từng file riêng biệt theo định dạng PDF (mỗi file dung lượng ≤ 5Mb).

Bước 2: Đăng ký hồ sơ trực tuyến

- Tất cả thí sinh phải đăng ký hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ:
https://cmepharmacy.edu.vn/dktructuyen

- Thời gian đăng ký trực tuyến: **đến hết ngày 20/06/2025.**

Lưu ý:

- Hồ sơ và các khoản thu liên quan đến thi tuyển sẽ không hoàn lại nếu thí sinh không đủ điều kiện dự thi, tự ý bỏ thi, thi không đạt hoặc thay đổi cấp đào tạo, chuyên ngành dự thi sau khi hoàn tất đăng ký hồ sơ trực tuyến.

- Bằng tốt nghiệp Đại học, Thạc sĩ, Tiến sĩ của nước ngoài cấp phải có giấy xác nhận văn bằng của Cục Quản lý chất lượng, Bộ Giáo Dục và Đào Tạo.

- Hình chụp minh chứng chuyển khoản lệ phí thi tuyển.

Bước 3: Cập nhật hồ sơ trực tuyến (Thí sinh ghi đúng email để nhận các phản hồi từ hệ thống và từ Bộ phận tuyển sinh)

Trong quá trình xử lý hồ sơ trực tuyến, nếu thí sinh gặp khó khăn vui lòng liên hệ số điện thoại (028) 38 668 019 (gặp DS. Nguyễn Văn Pol hoặc DS. Lê Nhất Linh) để được hỗ trợ. Bộ phận tuyển sinh sẽ tiếp nhận và xử lý hỗ trợ, trong trường hợp cần thiết, sẽ hẹn thí sinh lên trường để trực tiếp xử lý cập nhật hồ sơ lên hệ thống (trong giờ hành chính).

Bước 4: Nộp hồ sơ trực tiếp

Sau khi nộp hồ sơ trực tuyến thành công, thí sinh sẽ đến nộp hồ sơ trực tiếp tại Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch **đến hết ngày 25/6/2025**. Sau thời hạn trên, nếu thí sinh không đến nộp hồ sơ sẽ xem như không đăng ký tham dự kỳ thi tuyển sinh Sau đại học năm 2025. Mọi thắc mắc, khiếu nại về sau sẽ không được giải quyết. Tất cả các giấy tờ trên được xếp theo thứ tự, đựng trong túi hồ sơ đăng ký dự thi và nộp trực tiếp tại Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch.

Lưu ý: Thí sinh theo dõi thông tin cập nhật về tuyển sinh sau đại học năm 2025 được đăng tải trên website **https://khoaduoc.pnt.edu.vn.**

Các học viên đang theo học Sau đại học của Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch và các trường Đại học Y Dược khác không được nộp hồ sơ đăng ký dự thi. ***Tất cả trường hợp vi phạm sẽ bị hủy kết quả thi tuyển và buộc thôi học.***

Tất cả văn bằng, chứng chỉ và chứng chỉ hành nghề của thí sinh sẽ được xác minh tính pháp lý sau khi trúng tuyển và trong thời gian học tại trường. Thí sinh sử dụng các giấy tờ giả mạo, khai không đúng sự thật trong hồ sơ tuyển sinh sẽ bị hủy kết quả thi, buộc thôi học và gửi hồ sơ đến cơ quan có thẩm quyền xử lý theo qui định của pháp luật.

VI. ÔN THI VÀ THI TUYỂN *(dự kiến)*

- Thời gian bắt đầu ôn thi: **10/6/2025 đến 26/7/2025.**
- Lệ phí ôn thi và thi tuyển:

+ Lệ phí kiểm nhận hồ sơ dự thi: 250.000/hồ sơ

+ Lệ phí thi tuyển: 1.2000.000/thí sinh

+ Lệ phí ôn thi tuyển sinh: 550.000/môn học

- Lưu ý:

Thanh toán lệ phí duyệt hồ sơ:

- Hệ thống sẽ gửi mail xác nhận và hướng dẫn thanh toán lệ phí duyệt hồ sơ vào địa chỉ mail của thí sinh đã đăng ký. Thí sinh thực hiện thao tác thanh toán lệ phí duyệt hồ sơ và cập nhật biên nhận chuyển khoản theo đúng hướng dẫn trong mail.

- Sau khi thí sinh thực hiện đóng lệ phí duyệt hồ sơ và cập nhật biên nhận chuyển khoản, sẽ nhận được email xác nhận **ĐÃ ĐĂNG KÝ HỒ SƠ** và **CHỜ PHÊ DUYỆT HỒ SƠ** của nhà trường. **Sau khi nhà trường kiểm tra hồ sơ của thí sinh:**

+ Nếu **hồ sơ đầy đủ**, thí sinh nhận được email hoàn tất hồ sơ dự thi trực tuyến, hướng dẫn đóng lệ phí thi tuyển và thời gian nộp hồ sơ trực tuyến tại Trường.

+ Nếu **hồ sơ không đầy đủ hoặc chưa hợp lệ**, thí sinh sẽ nhận được email hướng dẫn bổ sung hồ sơ. Thí sinh cập nhật đầy đủ các mục còn thiếu trong hồ sơ theo yêu cầu và cập nhật bổ sung. Sau khi hoàn tất theo đúng yêu cầu, thí sinh sẽ nhận được email hoàn tất hồ sơ dự thi trực tuyến, hướng dẫn đóng lệ phí thi tuyển và thời gian nộp hồ sơ trực tuyến tại Trường như minh hoạ tại mục trên.

Lưu ý: *Thí sinh cần kiểm tra hòm thư Spam để tránh thất lạc email phản hồi về việc phê duyệt hồ sơ của nhà trường.*

VII. THỜI GIAN THI VÀ ĐỊA ĐIỂM THI *(dự kiến)*

- Thời gian thi tuyển: **06/8/2025 đến 08/8/2025.**
- Địa điểm thi: Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch.

Lưu ý:

+ Thí sinh phải chuẩn bị **bút chì 2B, gôm và bút mực xanh** trong các buổi thi

+ Thí sinh có mặt đúng giờ, mang theo phiếu báo thi và Căn cước công dân/ Căn cước trong tất cả các buổi thi.

+ Thí sinh **không được** phép mang điện thoại di động và tài liệu vào phòng thi trong tất cả các buổi thi. Thí sinh **không** mang theo tài sản quý giá vào khu vực thi.

+ Sau khi đã bộc lộ đề thi, thí sinh **không được** phép vào phòng thi.

Nơi nhận:
- Sở Y Tế các tỉnh/ thành phố;
- Các BV trực thuộc Sở Y tế các tỉnh/ thành phố;
- Các BV Quận, Huyện thuộc Sở Y tế các tỉnh/ thành phố;
- ĐU và HĐT (để b/c);
- HT và các PHT (để biết);
- Phòng QLĐTSĐH;
- Lưu: VT, KD (P_40b).

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y KHOA PHẠM NGỌC THẠCH

PGS. TS. DS. Nguyễn Đăng Thoại

Phụ lục I
MINH CHỨNG CỦA THÍ SINH ĐĂNG KÝ DIỆN ƯU TIÊN

(Kèm theo Thông báo số /TB-TĐHYKPNT ngày tháng năm 2025 của Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch)

1. Người hiện đang công tác liên tục từ 2 năm trở lên (tính đến ngày hết hạn hồ sơ đăng ký dự thi) tại các địa phương được qui định là khu vực 1 trong Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính qui hiện hành:

- Giấy xác nhận đối tượng ưu tiên theo khu vực *(theo mẫu)*.
- Quyết định tiếp nhận công tác hoặc điều động, biệt phái công tác của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền *(*)*.
- Giấy xác nhận đóng bảo hiểm xã hội liên tục 2 năm đến ngày đăng ký dự thi tại cơ quan đang công tác.

2. Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh:

- Giấy xác nhận là thương binh hay giấy xác nhận là người được hưởng chính sách như thương binh *(*)*.
- Thẻ thương binh *(*)*.

3. Con liệt sĩ:

- Giấy xác nhận cha hoặc mẹ là liệt sĩ *(*)*.
- Giấy khai sinh của thí sinh *(*)*.

4. Anh hùng lực lượng vũ trang; anh hùng Lao động:

- Giấy xác nhận là Anh hùng lực lượng vũ trang, anh hùng Lao động *(*)*.

5. Người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú từ 2 năm trở lên ở địa phương được qui định là Khu vực 1:

- Giấy xác nhận dân tộc thiểu số *(*)*.
- CMND/ Căn cước công dân *(*)*.
- Xác nhận thường trú 2 năm trở lên tại Khu vực 1 *(*)*.

6. Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công nhận bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt, học tập do hậu quả của chất độc hóa học:

- Giấy xác nhận của cha hoặc mẹ là người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học *(*)*.
- Giấy xác nhận của thí sinh là con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công nhận bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt, học tập do hậu quả của chất độc hóa học *(*)*.
- Giấy khai sinh của thí sinh *(*)*.

(*): Hồ sơ trực tuyến scan bản gốc và nộp bản sao có công chứng hoặc chứng thực trong hồ sơ nộp tại Trường.

PHỤ LỤC II
BẢNG QUY ĐỔI MỘT SỐ VĂN BẰNG HOẶC CHỨNG CHỈ NGOẠI NGỮ TƯƠNG ĐƯƠNG BẬC 3 THEO KHUNG NĂNG LỰC NGOẠI NGỮ 6 BẬC DÙNG CHO VIỆT NAM ÁP DỤNG XÉT CHUẨN ĐẦU VÀO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y KHOA PHẠM NGỌC THẠCH

(Kèm theo Thông báo số 81/TB-TĐHYKPNT ngày 28 tháng 3 năm 2025 của Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch)

TT	Ngôn ngữ	Loại chứng chỉ	Trình độ/ Thang điểm Tương đương bậc 3	Đơn vị cấp chứng chỉ
1	Tiếng Anh	VSTEP	Bậc 3	Bộ Giáo dục và Đào tạo cấp phép
		TOEFL iBT (Test of English as a Foreign Language - Internet Based Test)	30 - 45	Educational Test Service (ETS)
		TOEFL ITP (Test of English as a Foreign Language - Institutional Testing Program)	450 – 499	
		IELTS (International English Language Testing System)	4.0 – 5.0	British Council (BC) International Development Program (IDP)
		Cambridge Assessment English	B1 Preliminary/ B1 Business Prelimiany/ Linguaskill Thang điểm: 140-159	Cambridge Assessment English
		TOEIC (Test of English for International Communication) (4 skill)	Nghe: 275 – 399 Đọc: 275 – 384 Nói: 120 – 159 Viết: 120 – 149	Viện Khảo thí giáo dục Hoa Kỳ (Educational Testing Service - ETS) IIG Việt Nam
		Aptis ESOL	B1	British Council Aptis ESOL
		PEIC (Pearson English International Certificate)	Level 2	Tập đoàn Giáo dục Pearson

TT	Ngôn ngữ	Loại chứng chỉ	Trình độ/ Thang điểm Tương đương bậc 3	Đơn vị cấp chứng chỉ
2	Tiếng Pháp	CIEP/ Alliance francaise diplomas DELF (Diplôme d'études en langue française)	TCF: 300 – 399 DELF B1	Trung tâm Nghiên cứu Sư phạm quốc tế (Center International d'Etudes Pedagogoques – CEIP)
3	Tiếng Đức	Goethe–Zertifikat	B1	Ủy ban giáo dục phổ thông Đức tại nước ngoài (ZfA)
		(DSD) Deutsches Sprachdiplom	B1	
		Zertifikat	B1	
4	Tiếng Trung Quốc	HSK 汉语水平考试 [Hànyǔ shuǐpíng kǎoshì]	HSK Bậc 3	Văn phòng Hán ngữ đối ngoại Trung Quốc (Han Ban) Ủy ban Khảo thí trình độ Hán ngữ quốc gia (The National Committee for Proficiency in Chinese) Tổng bộ Viện Khổng tử (Trung Quốc)
		TOCFL (Test of Chinese as a Foreign Language)	TOCFL Bậc 3	Ủy ban công tác thúc đẩy Kỳ thi đánh giá năng lực Hoa ngữ quốc gia (Steering Committee for the Test of Proficiency – Huayu)
5	Tiếng Nhật	JLPT (Japanese Language Proficiency Test)	N4	Quỹ Giao lưu quốc tế Nhật Bản (Japan Foundation)
6	Tiếng Nga	TORFL (Первый сертификационный уровень) ТРКИ (Тест по русскому языку как иностранному)	TORFL-1 ТРКИ-1	Trung tâm Khoa học và Văn hóa Nga tại Hà Nội (The Russian center of science and culture in Hanoi)

- Danh mục này được điều chỉnh bổ sung theo Quyết định/ Thông báo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Cục Quản lý Chất lượng.

Phụ lục III

DANH SÁCH CÁC TRUNG TÂM NGOẠI NGỮ CẤP CHỨNG CHỈ ĐƯỢC ÁP DỤNG TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y KHOA PHẠM NGỌC THẠCH

(Kèm theo Thông báo số /TB-TĐHYKPNT ngày tháng năm 2025 của Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch)

TT	Tên đơn vị	Ngày có văn bản cho phép của Bộ GD&ĐT
1	Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh	06/12/2018
2	Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Huế	06/12/2018
3	Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội	06/12/2018
4	Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Đà Nẵng	06/12/2018
5	Đại học Thái Nguyên	14/05/2019
6	Trường Đại học Cần Thơ	14/05/2019
7	Trường Đại học Hà Nội	14/05/2019
8	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội	14/05/2019
9	Trường Đại học Vinh	07/11/2019
10	Học viện An ninh nhân dân	13/12/2019
11	Trường Đại học Sài Gòn	07/02/2020
12	Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh	20/02/2020
13	Trường Đại học Trà Vinh	06/03/2020
14	Trường Đại học Văn Lang	12/03/2020
15	Trường Đại học Quy Nhơn	08/09/2020
16	Trường Đại học Tây Nguyên	02/02/2021
17	Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh	09/04/2021
18	Học viện Báo chí và Tuyên truyền	23/04/2021
19	Trường Đại học Công thương Thành phố Hồ Chí Minh	15/10/2021
20	Trường Đại học Thương mại	21/12/2021
21	Học viện Khoa học Quân sự	27/12/2021
22	Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn – Đại học Quốc Gia Thành phố Hồ Chí Minh	10/5/2022
23	Trường Đại học Kinh tế - Tài chính TP.HCM	Tháng 2/2022
24	Học viện Cảnh sát nhân dân	12/5/2022
25	Trường Đại học Bách khoa Hà Nội	17/8/2022
26	Trường Đại học Nam Cần Thơ	1/10/2022
27	Trường Đại học Ngoại thương	Năm 2023
28	Trường Đại học Kinh tế quốc dân	11/4/2023

TT	Tên đơn vị	Ngày có văn bản cho phép của Bộ GD&ĐT
29	Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh	30/7/2023
30	Trường Đại học Lạc Hồng	30/5/2023
31	Trường Đại học Đồng Tháp	Tháng 4/2024
32	Trường Đại học Duy Tân	Tháng 4/2024
33	Trường Đại học Phenikaa	Tháng 4/2024
34	Học Viện Ngân hàng	Tháng 4/2024
35	Trường Đại học Tài chính – Marketing	Tháng 11/2024

Căn cứ danh sách các đơn vị tổ chức thi đánh giá năng lực tiếng Anh theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (Dữ liệu cập nhật đến tháng 11/2024) do Cục Quản lý chất lượng công bố tại:
https://vqa.moet.gov.vn/vi/thong-bao-quan-ly-khao-thi/thong-bao/cuc-quan-ly-chat-luong-cong-bo-danh-sach-cac-don-vi-to-chuc-thi-danh-gia-nang-luc-tieng-anh-theo-khung-nang-luc-ngoai-ngu-6-bac-dung-cho-viet-nam-40.html